PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TH QUANG TRUNG**

**MA TRẬN ĐỀ MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 4**

**Năm học: 2020 - 2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | | Mức 1 | | Mức 2 | | Mức 3 | | Mức 4 | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | Đọc hiểu: Văn bản “Một chuyến đi xa”. Xác định được chi tiết, nhân vật, hình ảnh trong bài. Nêu đúng ý nghĩa chi tiết, hình ảnh trong văn bản.  Hiểu đúng ý chính của đoạn. Giải thích các chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp. Liên hệ một số chi tiết trong văn bản với thực tiễn để giải quyết vấn đề trong thực tiễn. | Số câu | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  | 1 | **6** |
| Câu số | 1,2 |  | 4,5 |  |  | 7 |  | 10 |  |
| Số điểm | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  | 1 | **4** |
| **2** | Kiến thức Tiếng việt  - Nhận biết được câu cảm. Tìm được trạng ngữ trong câu. Hiểu và vận dụng được từ ngữ nói về chủ điểm: Du lịch - thám hiểm. | Số câu | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  | 1 | **4** |
| Câu số | 3 |  | 6 |  |  | 8 |  | 9 |  |
| Số điểm | 0.5 |  | 0.5 |  |  | 1 |  | 1 | **3** |
| **Tổng** | Tổng số câu |  | **3** |  | **3** |  |  | **2** |  | **2** | **10** |
| Tổng số điểm |  | **1.5** |  | **1.5** |  |  | **2.0** |  | **2.0** | **7.0** |

*Ngày kiểm tra : Thứ năm ngày 13 tháng 5 năm 2021*

An Bình ngày 26 tháng 04 năm 2021

**Duyệt của chuyên môn Khối trưởng**

**Võ Thị Minh Tâm Lý Thị Xuân Trang**

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TH QUANG TRUNG**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - MÔN TIẾNG VIỆT - KHỐI 4**

**NĂM HỌC 2020 - 2021**

Ngày kiểm tra: Thứ tư ngày 12 tháng 5 năm 2021

**I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1.** **Đọc thành tiếng**: (3 điểm) (Thời gian khoảng 3 -5 phút)

Học sinh bốc thăm đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời câu hỏi liên quan đến nội dung đoạn văn vừa đọc:

**ĐẠI BÀNG VÀNG - BIỂU TƯỢNG CỦA SỨC MẠNH**

Đại bàng vàng là loài chim lớn ở vùng Bắc Mĩ, tập trung ở Ca-na-đa, bang A-lát-ka và rặng núi Rốc-ki của nước Mĩ.

Sở dĩ người ta gọi chúng là đại bàng vàng vì bộ lông của chúng đặc biệt óng ánh, lấp lánh màu vàng khi ánh sáng mặt trời chiếu vào. Đại bàng vàng có sức khỏe phi thường, nó có thể bay cao tới 6000 mét và bay rất xa. Sức mạnh của loài chim này tập trung không chỉ ở đôi cánh mà còn ở đôi chân có bộ vuốt sắc, chiếc mỏ bén như dao, chắc như gọng kìm và đôi mắt tinh có thể nhìn thấy con mồi từ rất xa.

Vốn là loài chim sống ở núi cao nên đại bàng có kiểu bay rất lạ: Chúng chọn điểm đậu trên triền núi cao rồi dang đôi cánh rộng gần 2 mét thả lượn rất xa và chỉ thỉnh thoảng mới đập cánh. Cách bay này giúp đại bàng ít tốn sức khi phải nâng thân mình to lớn của mình suốt chặng đường bay. Đại bàng rất thích ăn thịt và chúng săn mồi cũng thật cừ khôi. Một con đại bàng trưởng thành có thể săn bắt được cả những con mồi nặng 30- 40kg. Chính vì khả năng săn mồi giỏi nên nhiều nơi con người thuần dưỡng chúng để đi săn. Đại bàng vàng đã trở thành biểu tượng hùng dũng của các dân tộc vùng Bắc Mĩ.

Theo Ngọc Duyên

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1: Đại bàng vàng sống ở đâu?

- Đại bàng vàng sống ở vùng Bắc Mĩ, tập trung ở Ca-na-đa, bang A-lát-ka và rặng núi Rốc-ki của nước Mĩ.

Câu 2: Vì sao người ta gọi đại bàng sống ở đây là đại bàng vàng?

- Người ta gọi đại bàng sống ở đây là đại bàng vàng vì bộ lông của chúng đặc biệt óng ánh, lấp lánh màu vàng khi ánh sáng mặt trời chiếu vào.

Câu 3: Vì sao đại bàng vàng là biểu tượng sức mạnh của các dân tộc vùng Bắc Mĩ?

- Bởi vì đại bàng vàng có sức khỏe và sức mạnh phi thường, săn mồi rất giỏi...

**NHỮNG CÁNH HOA ... BAY**

Bướm sống gần như khắp thế giới, trừ Nam Cực lạnh giá và các đại dương. Đa số các loài bướm ưa sống ở vùng nhiệt đới, những nơi nhiều hoa, đầy nắng và các sườn đồi ấm, các vùng chí tuyến ấm áp quanh năm.

Màu sắc của bướm thích nghi theo kiểu kiếm ăn ban ngày hay ban đêm nên phân hóa thành bướm ngày sặc sỡ và bướm đêm xám, sẫm màu. Cánh của bướm cái và bướm đực khác nhau về hoa văn, họa tiết và màu sắc.

Để đấu tranh sinh tồn, bướm có khả năng ngụy trang hòa lẫn với môi trường để chim chóc hay các kẻ thù khó phát hiện. Một số loài bướm có màu cảnh cáo, đe dọa kèm theo mùi hôi hay chất độc, phản xạ tự vệ để kẻ thù cạch mặt như loài bướm cánh có mắt rắn hù dọa kẻ thù.

Bướm thường hút dịch mật hoa từ tuyến mật tại gốc tràng cánh hoa tiết ra. Có loài bướm hút nhựa cây hoặc dịch rượu thơm từ quả chín lên men rỉ ra. Có loài bướm hút nước muối từ bùn lầy lẫn phân, nước tiểu trâu bò hoặc xác động vật thối rữa. Nhờ hút mật hoa mà nhiều loài bướm bay từ hoa này sang hoa khác, qua đó truyền phấn cho hoa kết nhiều quả...

Bướm có thể ngửi mùi xa hàng cây số, nhưng không có mũi đâu. Hai râu bướm là hai ăng ten thăm dò, trên đó có hàng vạn hố nhỏ phân tích mùi rất nhạy. Lưỡi chúng biến thành ống hút thức ăn chứ không biết nếm. Chính các lông chân mới là cơ quan vị giác nếm vị ngon hay dở của dịch thức ăn chúng hút vào.

Theo Trần Bá Cừ

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1: Bướm thường sống ở đâu?

- Bướm sống gần như khắp thế giới, trừ Nam Cực lạnh giá và các đại dương.

Câu 2: Để đấu tranh sinh tồn, bướm có khả năng ngụy trang như thế nào?

- Để đấu tranh sinh tồn, bướm có khả năng ngụy trang hòa lẫn với môi trường để chim chóc hay các kẻ thù khó phát hiện. Một số loài bướm có màu cảnh cáo, đe dọa kèm theo mùi hôi hay chất độc, phản xạ tự vệ để kẻ thù cạch mặt như loài bướm cánh có mắt rắn hù dọa kẻ thù.

Câu 3: Bướm ngửi mùi và nếm thức ăn bằng những bộ phận nào?

- Hai râu bướm là hai ăng ten thăm dò, trên đó có hàng vạn hố nhỏ phân tích mùi rất nhạy. Chính các lông chân mới là cơ quan vị giác nếm vị ngon hay dở của dịch thức ăn chúng hút vào.

*(Giáo viên có thể nêu các câu hỏi khác dựa vào nội dung bài đọc để học sinh trả lời.)*

**2.** **Đọc hiểu + Kiến thức tiếng Việt:** (7 điểm)

Đọc thầm bài ***“Một chuyến đi xa*”** và làm các bài tập:

### ****MỘT CHUYẾN ĐI XA****

          Một người cha dẫn một người con trai đi cắm trại ở một vùng quê để cậu bé hiểu được cuộc sống bình dị của những người ở đó. Hai cha con họ sống chung với gia đình nông dân. Trên đường về, người cha hỏi: “Con thấy chuyến đi thế nào?”

          - Tuyệt lắm cha ạ! – Cậu bé đáp.

          - Vậy con đã học được gì từ chuyến đi này? – Người cha hỏi tiếp.

          - Ở nhà, chúng ta chỉ có một con chó, còn mọi người ở đây thì có tới bốn. Chúng ta chỉ có một hồ bơi trong vườn, còn họ có cả một dòng sông. Chúng ta thắp sáng bằng những bóng đèn điện, còn họ đêm đến lại có rất nhiều ngôi sao tỏa sáng. Nhà mình có những cửa sổ nhưng họ có cả một bầu trời bao la. Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao!

Theo Quang Kiệt

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng (Câu 1, 2, 4, 5 ), nối câu đúng ( Câu 3) và viết câu trả lời của em vào chỗ chấm ( Câu 6, 7, 8, 9, 10):

**Câu 1**: (M1- 0,5 đ) Người cha trong câu chuyện đã đưa con trai đi đâu?

A. Đi đến những vùng biển.

B. Đi đến một cánh rừng phi lao.

C. Đi đến vùng đồi núi.

D. Đi về một vùng quê.

**Câu 2:** (M1- 0,5 đ) Họ đã sống ở đâu trong thời gian đó?

A. Trong khách sạn.

B. Trong nhà một người nông dân.

C. Trong hang đá.

D. Trong ngôi nhà bỏ hoang.

**Câu 3:** (M1-0,5 đ) Nối câu ở cột A theo kiểu câu ở cột B:

A

B

Câu kể

Cuộc sống bên ngoài mới tuyệt làm sao!

Câu khiến

Câu cảm

Câu khiến

Câu nghi vấn

**Câu 4:** (M2-0,5đ) Người con cảm nhận như thế nào về chuyến đi?

A. Chuyến đi thật buồn tẻ.

B. Chuyến đi chẳng thú vị tí nào cả.

C. Chuyến đi thật tuyệt!

D. Chuyến đi mệt quá!

**Câu 5:**(M2-0,5đ) Người con trai thấy cuộc sống của những người nông dân như thế nào?

A. Những người nông dân thật nghèo, nhà ở của họ không có hồ bơi và đèn

điện.

B. Những người nông dân sống thật nghèo nàn, họ không có hồ bơi, họ nuôi

nhiều chó.

C. Những người nông dân sống thật sung sướng, có nhiều trâu bò, lợn gà.

D. Những người nông dân sống thật giản dị, gần gũi với thiên nhiên và không gian bao la.

**Câu 6:**  (M2-0,5đ) Thêm1 trạng ngữ chỉ thời gian (hoặc nơi chốn ) để hoàn chỉnh câu văn sau:

...................................................., hai cha con trò chuyện với nhau rất vui vẻ.

**Câu 7**: (M3- 1đ)Theo em, vì sao người con trong câu chuyện lại nói: **“ Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao!” ?**

**Câu 8:** (M3-0,5 đ)a. Em hiểu **du lịch** nghĩa là thế nào?

b.(0,5đ) Em hãy tìm một câu thành ngữ, tục ngữ phù hợp với nội dung bài đọc **Một chuyến đi xa.**

**Câu 9:** (M4- 1đ)Em đã được đi tham quan, du lịch cùng với gia đình vào những ngày hè hay những dịp lễ Tết (hoặc tham quan, du lịch qua màn ảnh nhỏ). Em hãy viết một đoạn văn ngắn ( từ 3-5 câu) kể lại phong cảnh nơi em đến trong đó có sử dụng ít nhất một câu cảm và gạch chân dưới câu cảm em vừa viết.

**Câu10**: (M4-1 đ) Đây là thực trạng hiện nay ở một số điểm tham quan, du lịch:





a. Em có nhận xét gì về hai bức ảnh trên?

b. Nếu em cùng gia đình đi tham quan, du lịch thì em sẽ làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ở đó?

**II. Kiểm tra viết: 10 điểm**

1. **Chính tả** (Nghe-viết) (2đ) (Thời gian khoảng 15 - 20 phút)

Bài viết: **Chim bói cá**

Trên một cành tre mảnh dẻ lướt xuống mặt ao, một con chim bói cá đậu coi rất cheo leo.

Lông cánh nó xanh biếc như lơ, mình nó nhỏ, mỏ nó dài, lông ức nó màu hung hung nâu… Nó thu mình trên cành tre, cổ rụt lại, đầu cúi xuống như kiểu soi gương. Nó lẳng lặng như vậy khá lâu, ai cũng tưởng nó nghỉ.

Vụt một cái, nó lao đầu xuống nước rồi lại bay vút lên, nhanh như cắt: trong cái mỏ dài và nhọn, người ta thấy một con cá nhỏ mắc nằm ngang.

Theo Lê Văn Hòe

**2**. **Tập làm văn:**  (8đ) (Thời gian làm bài khoảng 35 - 40 phút)

Chọn một trong hai đề sau

Đề 1: Hãy tả một con vật mà em yêu thích.

Đề 2: Hãy tả một con vật trong một bộ phim hoạt hình mà em thích.

Chuyên môn duyệt Tổ khối duyệt Buôn Hồ, ngày 26/04/2021

Người ra đề

Võ Thị Minh Tâm Phan Thị Mơ Lý Thị Xuân Trang

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TH QUANG TRUNG**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỀM MÔN [TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KÌ 2](https://vndoc.com/hoc-tot-tieng-viet-4" \t "_blank)**

**[KHỐI 4](https://vndoc.com/hoc-tot-tieng-viet-4" \t "_blank) - NĂM HỌC 2020 – 2021**

*Ngày kiểm tra: Thứ năm ngày 13 tháng 5 năm 2021*

**I. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng: (3 điểm)**

Đọc các đoạn trong bài: Đại bàng vàng - biểu tượng của sức mạnh và Những cánh hoa...bay.Sau đó trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung đoạn đọc.

- Đọc rõ ràng có độ lớn vừa đủ nghe tốc độ đọc đạt hơn 110 tiếng/phút. Giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm. Đạt 2/3 yêu cầu trên và tốc độ 100 – 110 tiếng/phút (0,5 điểm). Đạt 0 - 1 yêu cầu, tốc độ dưới 100 tiếng/phút: 0 điểm.

- Đọc đúng từ, ngắt nghỉ hơi đúng các dấu câu, chỗ tách các cụm từ: có thể còn từ 0 đến 3 lỗi: 1 điểm; từ 4 đến 5 lỗi: 0,5 điểm; trên 5 lỗi: 0 điểm.

- Nghe hiểu và trả lời đúng trọng tâm câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm; trả lời đúng đáp án nhưng chưa thành câu hoặc lặp từ: 0,5 điểm; trả lời không đúng đáp án của câu hỏi: 0 điểm.

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng việt: (7 điểm)**

**Câu 1:**D. Đi về một vùng quê. (**0,5đ)**

**Câu 2:** B. Trong nhà một người nông dân. **(0,5đ)**

**Câu 3: (0,5đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| Cuộc sống bên ngoài mới tuyệt làm sao! | Câu kể |
| Câu khiến |
| Câu cảm |
| Câu nghi vấn |

**Câu 4:** C. Chuyến đi thật tuyệt! **(0,5đ)**

**Câu 5:** D. Những người nông dân sống thật giản dị, gần gũi với thiên nhiên và không gian bao la. **(0,5đ)**

**Câu 6:** Trạng ngữ: ( Ví dụ ) Hôm sau hoặc trên đường về **(0,5đ)**

**Câu 7**: Vì cậu bé có cơ hội được sống gần gũi với thiên nhiên bao la, thấy được vẻ đẹp của thiên nhiên, cậu thêm hiểu biết về cuộc sống thôn quê, cảm nhận được vẻ đẹp cuộc sống và những giá trị của nó. **(1đ)**

*HS có thể trả lời theo cảm nhận qua bài đọc. GV linh động chấm.*

##### **Câu 8**: a. **(0,5đ)** Du lịch là đi chơi đến những nơi xa để hiểu biết thêm về phong cảnh, con người, cuộc sống.

*- Hoặc HS trả lời theo cách hiểu của mình. GV linh động chấm.*

b. **(0,5đ) Ví dụ:**

- Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

- Đi cho biết đó biết đây

- Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn.

**Câu 9:** a. HS viết được đoạn văn theo yêu cầu. **(0,5đ)**

VD: Em đã được đi du lịch nhiều nơi cùng với gia đình như: Nha Trang, Đà Lạt, Đà Nẵng, Huế... nhưng em thích nhất là những điểm du lịch ở Đà Lạt. Khí hậu ở đây rất mát mẻ còn người dân thì thân thiện, mến khách. **Phong cảnh ở đây thật tuyệt!** Người ta bảo: “ Đà Lạt - thành phố ngàn hoa” quả không sai. Hoa ở đây rất nhiều loại và rất đẹp. Em cứ thích ngắm nhìn hoa mãi mà chân không muốn rời đi.

b. Viết được câu cảm và gạch chân. **(0,5đ)**

**Câu 10:** a. **(0,5đ)** VD: Hai hình ảnh trên cho thấy các điểm tham quan, du lịch hiện nay đầy rác thải do khách tham quan du lịch vứt bừa bãi.

b. **(0,5đ)** VD: Nếu em được đến tham quan những khu du lịch, di tích lịch sử của nước ta, em sẽ không vứt, xả rác bừa bãi mà phải bỏ vào thùng rác đúng qui định. Nếu thấy rác vứt bừa bãi , em sẽ nhặt bỏ vào thùng rác. Nếu em thấy khách tham quan, du lịch bỏ rác không đúng chỗ thì em sẽ nhẹ nhàng nhắc nhở họ, khuyên họ hãy bỏ rác đúng qui định. Chúng ta cùng chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quang ở các nơi công cộng. Hãy cho mọi người thấy nét đẹp văn minh của con người Việt Nam.

*- HS có thể viết theo suy nghĩ của mình. GV linh động chấm.*

**II. Phần kiểm tra viết:**

**1. Chính tả (2 điểm):** Bài viết: Chim bói cá

-Tốc độ đạt yêu cầu, chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp (1 điểm)

- Viết đúng chính tả không mắc quá 3 lỗi: 1 điểm.

**2. Tập làm văn (8 điểm):** Chọn một trong hai đề sau

Đề 1: Hãy tả một con vật mà em yêu thích.

Đề 2: Hãy tả một con vật trong một bộ phim hoạt hình mà em thích.

- Phần ý, nội dung 5 điểm cho đoạn bài, bài văn nêu đủ các ý theo yêu cầu của đề bài.

+ Mở bài: 0, 5 điểm.

+ Thân bài: 4 điểm.

+ Kết bài: 0, 5 điểm

- Phần kĩ năng: 3 điểm

+ 1 điểm cho kĩ năng viết chữ đúng kiểu, cỡ chữ và viết đúng chính tả.

+ 1 điểm cho kĩ năng dùng từ đặt câu đúng.

+ 1 điểm cho phần kĩ năng vượt trội ở một trong số các lĩnh vực sau: về ý, cách dùng từ đặt câu, tạo hình ảnh, thể hiện cảm xúc.

Chuyên môn duyệt Tổ khối duyệt Buôn Hồ, ngày 26/04/2021

Người ra đề

Võ Thị Minh Tâm Phan Thị Mơ Lý Thị Xuân Trang

Trường tiểu học Quang Trung Thứ ……ngày…...tháng…..năm 2021

Họ và tên:………………………………................

Lớp: 4A…

**BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn : Tiếng Việt**

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Lời nhận xét của giáo viên  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………… |

**I. KIỂM TRA ĐỌC**

**1. Đọc thành tiếng: ......**

**2. Đọc hiểu: ......**

Đọc thầm bài:

### ****MỘT CHUYẾN ĐI XA****

          Một người cha dẫn một người con trai đi cắm trại ở một vùng quê để cậu bé hiểu được cuộc sống bình dị của những người ở đó. Hai cha con họ sống chung với gia đình nông dân. Trên đường về, người cha hỏi: “Con thấy chuyến đi thế nào?”

          - Tuyệt lắm cha ạ! – Cậu bé đáp.

          - Vậy con đã học được gì từ chuyến đi này? – Người cha hỏi tiếp.

          - Ở nhà, chúng ta chỉ có một con chó, còn mọi người ở đây thì có tới bốn. Chúng ta chỉ có một hồ bơi trong vườn, còn họ có cả một dòng sông. Chúng ta thắp sáng bằng những bóng đèn điện, còn họ đêm đến lại có rất nhiều ngôi sao tỏa sáng. Nhà mình có những cửa sổ nhưng họ có cả một bầu trời bao la. Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao!

Theo Quang Kiệt

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng (Câu 1, 2, 4, 5 ), nối câu theo đúng nghĩa ( Câu 3) và viết câu trả lời của em vào chỗ chấm ( Câu 6, 7, 8, 9, 10):

**Câu 1**: Người cha trong câu chuyện đã đưa con trai đi đâu?

A. Đi đến những vùng biển.

B. Đi đến một cánh rừng phi lao.

C. Đi đến vùng đồi núi.

D. Đi về một vùng quê.

**Câu 2:** Họ đã sống ở đâu trong thời gian đó?

A. Trong khách sạn.

B. Trong nhà một người nông dân.

C. Trong hang đá.

D. Trong ngôi nhà bỏ hoang

**Câu 3:** Nối câu ở cột A theo kiểu câu ở cột B:

A

B

Câu kể

Cuộc sống bên ngoài mới tuyệt làm sao!

Câu khiến

Câu cảm

Câu khiến

Câu nghi vấn

**Câu 4:** Người con cảm nhận như thế nào về chuyến đi?

A. Chuyến đi thật buồn tẻ.

B. Chuyến đi chẳng thú vị tí nào cả.

C. Chuyến đi thật tuyệt!

D. Chuyến đi mệt quá!

**Câu 5:**Người con trai thấy cuộc sống của những người nông dân như thế nào?

A. Những người nông dân thật nghèo, nhà ở của họ không có hồ bơi và đèn

điện.

B. Những người nông dân sống thật nghèo nàn, họ không có hồ bơi, họ nuôi

nhiều chó.

C. Những người nông dân sống thật sung sướng, có nhiều trâu bò, lợn gà.

D. Những người nông dân sống thật giản dị, gần gũi với thiên nhiên và không gian bao la.

**Câu 6:** Thêm 1 trạng ngữ chỉ thời gian (hoặc nơi chốn ) để hoàn chỉnh câu văn sau:

...................................................., hai cha con trò chuyện với nhau rất vui vẻ.

**Câu 7**: Theo em, vì sao người con trong câu chuyện lại nói: **“ Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao!” ?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

**Câu 8:** a. Em hiểu **du lịch** nghĩa là thế nào?

……………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………

b.Em hãy tìm một câu thành ngữ, tục ngữ phù hợp với nội dung bài đọc **Một chuyến đi xa.**

……………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………

**Câu 9:** Em đã được đi tham quan, du lịch cùng với gia đình vào những ngày hè hay những dịp lễ Tết (hoặc tham quan, du lịch qua màn ảnh nhỏ). Em hãy viết một đoạn văn ngắn ( từ 3-5 câu) kể lại phong cảnh nơi em đến trong đó có sử dụng ít nhất một câu cảm và gạch chân dưới câu cảm em vừa viết.

...........................................................................................................................................................................................................................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu10**: Đây là thực trạng hiện nay ở một số điểm tham quan, du lịch:



a. Em có nhận xét gì về hai bức ảnh trên?

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b. Nếu em cùng gia đình đi tham quan, du lịch thì em sẽ làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ở đó?

……………………………………………………………………………………....

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………